Tuần 29-31 Ngày soạn: 12/3/2023

Tiết: 27-29 Ngày dạy: 13/3/2023

# CHỦ ĐỀ 8. TÌM HIỂU CÁC NGHỀ Ở ĐỊA PHƯƠNG

(3 tiết)

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

- Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương

- Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.

- Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương.

## TUẦN 29 - HĐGD: NHIỆM VỤ 1, 2 CHỦ ĐỀ 8

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- HS nhận biết những nghề ở địa phương, nêu được các nghề đặc trưng ở địa phương và ý nghĩa của các nghề này.

- Biết được đặc trưng cơ bản của một số nghề ở địa phương.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

*+ Tự chủ và học tập*: vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

*+ Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung ; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

*+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

***- Năng lực riêng:***

+ Giới thiệu được các nghề/ nhóm nghề phổ biến ở địa phương và Việt Nam, chỉ ra được vai trò Kinh tế - xã hội của các nghề đó.

+ Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề mà bản thân quan tâm.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước

- Nhân ái

- Chăm chỉ

- Trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Sách giáo khoa hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7; giáo án

- Hình ảnh, video về các ngành nghề ở địa phương

- Máy chiếu, máy tính (nếu có).

**2. Đối với học sinh:**

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

- Thực hiện nhiệm vụ trong SGK, SBT trước khi đến lớp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS hứng thú với chủ đề, nhận ra tầm quan trọng của chủ đề, nêu rõ được những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” để HS hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của chủ đề, GV định hướng nội dung.

**c. Sản phẩm**: HS tham gia chơi trò chơi nhiệt tình, nắm bắt được nội dung chủ đề 8.

**d. Tổ chức thực hiện**:

***\*Nhiệm vụ 1. Giới thiệu ý nghĩa, tầm quan trọng của chủ đề***

**Bước 1.** **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành các nhóm, tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” và phổ biến luật chơi: GV đưa ra 1 lợi ích của nghề hoặc trình chiếu 1 sản phẩm/ vật dụng hữu ích trong cuộc sống (VD: micro, quả bóng, máy tính,…). Trong vòng 60 giây, nhóm nào kể được càng nhiều nghề góp phần đem lại lợi ích/ có sản phẩm này thì sẽ giành chiến thắng (VD: ca sĩ, nhạc sĩ, cầu thủ, diễn viên, lập trình game, kĩ sư…).

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia chơi trò chơi nhiệt tình.

**Bước 3, 4.** **Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV công bố nhóm dành chiến thắng, tuyên dương.

- GV dẫn dắt để giới thiệu tầm quan trọng, ý nghĩa của chủ đề: *Các em vừa chỉ ra được một số nghề và lợi ích của các nghề đó. Trong chủ đề này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu các nghề quen thuộc ở địa phương, giúp em nhận ra mỗi nghề đều đem lại những giá trị và lợi ích khác nhau, qua đó em có thể nhìn rõ hơn thiên hướng của chính mình để sau này chọn lựa được nghề phù hợp với bản thân.*

***\*Nhiệm vụ 2. Định hướng nội dung***

**Bước 1.** **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: *Quan sát tranh chủ đề, mô tả nghề của hai người trong tranh:*

A person wearing a hard hat

Description automatically generated with low confidenceGraphical user interface

Description automatically generated

- GV yêu cầu HS đọc phần định hướng nội dung.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát tranh chủ đề, suy nghĩ và trả lời câu hỏi

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS đứng dậy chia sẻ câu trả lời trước lớp.

**Bước 4.** **Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, dẫn dắt HS vào tìm hiểu bài mới (Nhiệm vụ 1, 2 chủ đề 8 sgk)

**B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ - KẾT NỐI TRI THỨC**

**Hoạt động 1. Khám phá một số nghề hiện có và nghề đặc trưng ở địa phương**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS nhận biết những nghề ở địa phương, nêu được các nghề đặc trưng ở địa phương và ý nghĩa của các nghề này.

**b. Nội dung**: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

- Kể tên một số nghề hiện có ở địa phương.

- Tìm hiểu nghề đặc trưng ỏ địa phương.

- Khám phá ý nghĩa kinh tế, xã hội của các nghề ở địa phương

**c. Sản phẩm**: HS biết được các nghề ở địa phương và ý nghĩa của chúng.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\*Nhiệm vụ 1. Kể tên một số nghề hiện có ở địa phương***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 2 đội tổ chức chơi trò chơi “Thi kể nhanh”.  - GV phổ biến luật chơi: *Hai đội sẽ cùng viết tên các nghề hiện có ở địa phương lên bảng. Mỗi lượt, mỗi thành viên sẽ viết một nghề. Trong thời gian 5 phút, đội nào viết được nhiều và đúng tên các nghề hiện có ở địa phương hơn thì giành chiến thắng.*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tham gia chơi trò chơi nhiệt tình  - GV quan sát quá trình HS tham gia trò chơi  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV công bố đội dành chiến thắng.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết và nhận xét.  ***\*Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu nghề đặc trưng ở địa phương***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt HS để HS nhận ra một nghề đặc trưng ở địa phương thì đều có những lí do khác nhau như điều kiện tự nhiên, con người, xã hội, kinh tế,…  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS chia sẻ và thảo luận về một số nghề đặc trưng của địa phương cùng lí do nghề đó phát triển ở địa phương và ghi lại kết quả vào bảng nhóm trong thời gian 10 phút:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | ***Địa phương*** | ***Nghề đặc trưng*** | ***Lí do trở thành nghề đặc trưng*** | | | ***Yếu tố thiên nhiên*** | ***Yếu tố con người/ xã hội, kinh tế*** | | Tây Nguyên | Trồng cà phê, tiêu | Đất đỏ bazan | Truyền thống từ nhiều năm | | … | … | … | … |   **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thảo luận và làm việc trên bảng.  - GV quan sát các nhóm làm việc, hướng dẫn, hỗ trợ khi cần.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV cho các nhóm treo kết quả làm việc lên bảng  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả hoạt động.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết.  ***\*Nhiệm vụ 3. Khám phá ý nghĩa kinh tế, xã hội của các nghề ở địa phương***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tiếp tục cho HS trao đổi, thảo luận trong nhóm về ý nghĩa của một số nghề hiện có ở địa phương.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm trình bày trước lớp. các HS khác lắng nghe, nhận xét và góp ý.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết, chốt lại để HS thấy được mỗi ngành nghề đều đem lại những giá trị và lợi ích cho cộng đồng. | **1. Khám phá một số nghề hiện có và nghề đặc trưng ở địa phương**  \* ***Một số nghề hiện có ở địa phương***  \* ***Nghề đặc trưng ở địa phương***  *Gợi ý:*  *(Bảng cuối hoạt động)*  \* ***Ý nghĩa kinh tế, xã hội của các nghề ở địa phương***  - Tạo công ăn việc làm cho người dân ở địa phương  - Giữ gìn các nghề truyền thống lâu năm ở địa phương.  - Góp phần phát triển địa phương đó nói riêng và phát triển kinh tế đất nước nói chung. |

**Bảng nghề đặc trưng ở địa phương:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Địa phương*** | ***Nghề đặc trưng*** | ***Lí do trở thành nghề đặc trưng*** | |
| ***Yếu tố thiên nhiên*** | ***Yếu tố con người/ xã hội, kinh tế*** |
| Tây Nguyên | Trồng cà phê, tiêu | Đất đỏ bazan | Truyền thống từ nhiều năm |
| Ven biển Duyên hải Nam Trung Bộ | Làm muối biển | Khí hậu nhiệt đới nắng nóng, nhiệt độ cao quanh năm, nước biển có độ mặn cao | Người dân có nhiều kinh nghiệm sản xuất muối. |
| Đồng bằng sông Cửu Long | Trồng lúa nước | Đất phù sa màu mỡ, đồng bằng rộng lớn, kênh rạch chằng chịt,… | Nguồn lao động dồi dào, người dân cần cù, có kinh nghiệm sản xuất lúa, thích ứng nhanh với sản xuất hàng hóa… |
| Miền núi phía Bắc | Trồng chè xanh | Đất feralit, khí hậu cận nhiệt | Dân có nhiều kinh nghiệm trồng và thu hoạch chế biến chè. Cơ sở VC-KT phục vụ chế biến ngày càng hiện đại. |

**Hoạt động 2. Khám phá công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề nghiệp ở địa phương**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS tìm hiểu được những công việc đặc trưng, trang thiết bị và dụng cụ lao động của một số nghề ở địa phương.

**b. Nội dung**: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

- Chỉ ra những công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.

- Tổ chức trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”.

**c. Sản phẩm**: HS biết được các đặc trưng của nghề ở địa phương.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\*Nhiệm vụ 1. Khám phá đặc trưng cơ bản của một số nghề ở địa phương.***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm khoảng 5 – 6 HS, yêu cầu mỗi HS trong nhóm giới thiệu về nghề ở địa phương đã tìm hiểu ở nhà dựa theo hướng dẫn:  *+ Chọn nghề ở địa phương mà mình yêu thích hoặc quan tâm.*  *+ Sưu tầm 1 hình ảnh minh họa cho mỗi nghề, những công việc đặc trưng cho mỗi nghề, tên và hình ảnh các thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của mỗi nghề.*  *+ Tổng hợp các thông tin của mỗi nghề trên 1 trang giấy.*  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm và thực hiện nhiệm vụ  - GV quan sát các nhóm thực hiện  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày trước lớp. Các HS khác lắng nghe và nhận xét.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét quá trình hoạt động của các nhóm, khen ngợi HS đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng  ***\*Nhiệm vụ 2. Tổ chức trò chơi “Đuổi hình bắt chữ”***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành hai đội, phổ biến luật chơi: Khi gv trình chiếu tên/ hình ảnh minh họa của một nghề thì HS phải kể tên các trang thiết bị, dụng cụ lao động của nghề đó hoặc ngược lại (GV nêu tên dụng cụ lao động, HS đưa tên các nghề dùng dụng cụ này).  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tham gia vào các đội chơi, tham gia trò chơi nhiệt tình.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tuyên bố đội dành chiến thắng.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết, khen ngợi đội chiến thắng và động viên các đội khác. | **2. Khám phá công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề nghiệp ở địa phương**  *Gợi ý:*  ***Nghề nuôi trồng thủy sản****:*  - Công việc đặc trưng:  *+ Lai tạo, chọn giống thủy sản tốt*  *+ Theo dõi và ghi lại sự phát triển của thủy sản.*  *+ Thu hoạch, cải tạo khu nuôi trồng thủy sản.*  - Trang thiết bị, dụng cụ lao động*, lưới, vợt vớt cá, máy sục khí,…*  ***Nghề điêu khắc đá mỹ nghệ:***  *-* Công việc đặc trưng:  *+ Xẻ đá và ra phôi*  *+ Khắc chữ, trang trí hoa văn, tạo chi tiết cho sản phẩm.*  *+ Tạo màu cho sản phẩm.*  - Trang thiết bị, dụng cụ lao động: *búa, đục, khoan, cưa, máy cắt, máy tiện,…* |

## TUẦN 30 – HĐGD: NHIỆM VỤ 3, 4 CHỦ ĐỀ 8

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- HS nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương, từ đó hình thành tinh thần kỉ luật, ý thức trách nhiệm khi làm nghề.

Biết được những quy tắc an toàn cơ bản cho một số nghề ở địa phương, đưa ra giải pháp đảm bảo an toàn lao động trong một số tình huống.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

*+ Tự chủ và học tập*: vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

*+ Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung ; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

***- Năng lực riêng:***

+ Chỉ ra được công cụ của các ngành nghề, những nguy cơ mất an toàn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp.

+ Biết giữ an toàn và đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước

- Nhân ái

- Chăm chỉ

- Trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Sách giáo khoa hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7; giáo án

- Tình huống nguy hiểm, rủi ro người lao động có thể gặp phải.

- Hình ảnh, video liên quan đến nội dung bài học

- Máy chiếu,máy tính (nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

- Thực hiện nhiệm vụ trong SGK, SBT trước khi đến lớp.

- Tìm hiểu tình huống nguy hiểm của người lao động gặp phải.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Giúp HS hiểu được thực trạng tai nạn lao động hiện nay thông qua video

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS xem video

**c. Sản phẩm**: HS theo dõi tập trung và tiếp thu thông tin từ video

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1.** **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu video cho HS theo dõi: <https://www.youtube.com/watch?v=cQOBZdE1KdY>

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tập trung theo dõi và cập nhật các thông tin mà video mang lại.

**Bước 3, 4.** **Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động và thảo luận**

- Từ nội dung video, GV dẫn dắt HS vào tìm hiểu nội dung bài mới (nhiệm vụ 3, 4 chủ đề 8 sgk).

**B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI TRI THỨC**

**Hoạt động 3. Xác định những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương, từ đó hình thành tinh thần kỉ luật, ý thức trách nhiệm khi làm nghề.

**b. Nội dung**: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

- Tìm hiểu những rủi ro, nguy hiểm người lao động có thể gặp

- Xác định những rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ lao động của một số nghề ở địa phương và đề xuất cách sử dụng an toàn.

**c. Sản phẩm**: HS biết được những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\*Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu những rủi ro, nguy hiểm người lao động có thể gặp***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, chỉ ra những rủi ro, nguy hiểm người lao động có thể gặp khi làm nghề trong các hình ảnh ở trang 66. 67 sgk và ghi lại kết quả vào bảng nhóm:  A picture containing icon  Description automatically generated  Graphical user interface, application  Description automatically generated   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tranh** | **Nghề nghiệp** | **Rủi ro, nguy hiểm có thể gặp** | **Lí do** | | 1 | Thợ hàn | Giảm thị lực, tổn thương da… | Không sử dụng mặt nạ hàn và găng tay bảo hộ | | … | … | … | … |   **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, các thành viên lần lượt đóng góp ý kiến.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp  - GV ghi lên bảng kết quả các nhóm, mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung, nếu có.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết *(bảng cuối hoạt động)*  ***\*Nhiệm vụ 2. Xác định rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ lao động của một số nghề ở địa phương và đề xuất cách sử dụng an toàn.***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận về những rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi sư dụng trang thiết bị, dụng cụ lao động của một số nghề ở địa phương và đề xuất cách sử dụng an toàn dựa theo gợi ý ở trang 67 sgk:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | ***Nghề*** | ***Trang thiết bị, dụng cụ lao động*** | ***Rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi sử dụng*** | ***Cách sử dụng an toàn*** | |  |  |  |  |   **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, các thành viên lần lượt đóng góp ý kiến, hoàn thành bảng  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV cho các nhóm treo kết quả làm việc lên bảng  - Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả hoạt động. Các nhóm khác có thể đưa ra ý kiến phản biện, bổ sung.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết *(bảng cuối họạt động)* | **3. Xác định những nguy hiểm có thể xảy ra khi làm nghề ở địa phương**  \* ***Những rủi ro, nguy hiểm người lao động có thể gặp*** |

**Bảng 1. Những rủi ro, nguy hiểm người lao động có thể gặp**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Tranh*** | ***Nghề nghiệp*** | ***Rủi ro, nguy hiểm có thể gặp*** | ***Lí do*** |
| 1 | Thợ hàn | Giảm thị lực, tổn thương da,… | Không sử dụng mặt nạ hàn và găng tay bảo hộ |
| 2 | Thợ điện | Té ngã, giật điện,… | Không sử dụng dây đai an toàn và găng tay bảo hộ. |
| 3 | Nhân viên VP | Suy giảm thị lực, thoái hóa cột sống… | Ngồi sai tư thế và quá gần màn hình |
| 4 | Thợ lặn | Tụt huyết áp, thiếu không khí để thở, trầy xước da,… | Thiếu đồ lặn biển |

**Bảng 2. Xác định rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ lao động của một số nghề ở địa phương và đề xuất cách sử dụng an toàn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Nghề*** | ***Trang thiết bị, dụng cụ lao động*** | ***Rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi sử dụng*** | ***Cách sử dụng an toàn*** |
| Lập trình viên | Màn hình máy tính, điện thoại | Có thể gây hội chứng thị giác màn hình | - Chớp mắt thường xuyên  - Làm khoảng 20 phút thì cho mắt nghỉ khoảng 20 giây bằng cách nhìn ra xa khỏi màn hình |
| Lính cứu hỏa |  | Bị bỏng, nguy hiểm tính mạng | - Mặc đồ bảo hộ  - Rèn luyện cách ứng biến, xử lí nhanh các tính huống nguy hiểm. |
| Thợ điện | Mũ, kính, găng tay, dây đai, giày cách điện… | Điện giật, ngã | - Trang bị bảo hộ đầy đủ  - Tuân thủ các biện pháp an toàn khi thực hiện sửa chữa điện cũng như thực hiện đúng quy trình khi tiến hành sửa chữa.  - Phải trang bị đầy đủ đồ nghề cần thiết với công việc đang làm |

**HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 4. Giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS tìm hiểu và trình bày được những quy tắc an toàn cơ bản cho một số nghề ở địa phương, từ đó đưa ra được giải pháp đảm bảo an toàn lao động trong một số tình huống.

**b. Nội dung**: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

- Thiết kế bản quy tắc an toàn cho một nghề đặc trưng ở địa phương

- Đề xuất cách giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương

**c. Sản phẩm**: HS đưa ra được những quy tắc an toàn cơ bản cho một số nghề ở địa phương và đề xuất cách giữ an toàn khi làm nghề.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\*Nhiệm vụ 1. Thiết kế bản quy tắc an toàn cho một nghề đặc trưng ở địa phương***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu mỗi HS tìm hiểu và thiết kế trước bản quy tắc an toàn của một nghề đặc trưng mà HS quan tâm ở địa phương.  *Gợi ý các bước thực hiện*:  *+ Lựa chọn một nghề mà em quan tâm*  *+ Xác định những nguy hiểm có thể xay ra khi làm nghề và biện pháp phòng chống.*  *+ Rút ra những quy tắc để giữ an toàn khi làm nghề đó và thiết kế thành bản quy tắc.*  - GV cho HS xem bản quy tắc lao động trong nghề cơ khí có HS hình dung:  Graphical user interface, application, website  Description automatically generated  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện.  - GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu mỗi nhóm đúc kết lại thành bộ quy tắc an toàn của một số nghề đặc trưng ở địa phương.  - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết.  ***\*Nhiệm vụ 2. Đề xuất cách giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận, chỉ ra những nguy hiểm, rủi ro người lao động có thể gặp và đề xuất cách giữ an toàn trong các tình huống ở ý 2, nhiệm vụ 4 trang 68 sgk:  Diagram  Description automatically generated  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hoạt động theo nhóm, các thành viên lần lượt đóng góp ý kiến, chỉ ra những nguy hiểm, rủi ro người lao động có thể gặp phải.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - GV cùng HS phân tích cách giữ an toàn trong mỗi tình huống mà mỗi nhóm đã đề xuất, sau đó nhận xét và kết luận.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết hoạt động. | **4. Giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương**  \* ***Thiết kế bản quy tắc an toàn cho một nghề đặc trưng ở địa phương***  Gợi ý: Quy tắc lao động trong nghề ngư dân  **1.** Mặc áo phao khi tham gia đánh bắt cá.  **2.** Trang bị đủ phao cứu sinh và trang thiết bị an toàn.  **3.** Hiểu các quy định về báo hiệu, cảnh giới khi hành trình và đánh bắt cá trên biển, nhất là lúc hoạt động vào ban đêm.  **4.** Ghi nhớ đầy đủ các thông tin về tần số liên lạc, điện thoại của các cơ quan có chức năng hỗ trợ, tìm kiếm cứu nạn để liên lạc khi có sự cố.  \* ***Đề xuất cách giữ an toàn khi làm nghề ở địa phương***  ***- Tình huống 1:***  + Nguy hiểm có thể gặp: *Lật thuyền, rơi xuống biển…*  + Đề xuất cách giữ an toàn:   * *Mang đủ áo phao, phao cứu sinh khi hành nghề.* * *Ghi nhớ đầy đủ các thông tin về tần số liên lạc, điện thoại của các cơ quan có chức năng hỗ trợ, tìm kiếm cứu nạn để liên lạc khi có sự cố.*   ***- Tình huống 2:***  + Nguy hiểm có thể gặp: *Nguyên liệu xây dựng rơi vào, sập giàn…*  + Đề xuất cách giữ an toàn:   * *Mặc đồ bảo hộ đầy đủ khi ra công trường theo quy định.* * *Đeo đầy đủ thẻ nhân viên, thẻ xác nhận thân phận khi đi vào khu vực xây dựng.* * *Nắm vững kiến thức, kĩ năng, an toàn lao động và nghiêm túc chấp hành.* |

## TUẦN 31 – HĐGD: NHIỆM VỤ 5, 6 CHỦ ĐỀ 8

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- HS nhận biết và trình bày được các nghề ở địa phương.

- Tự đánh giá bản thân, định hướng hoàn thiện và rèn luyện thêm.

**2. Năng lực:**

**- Năng lực chung:**

*+ Tự chủ và học tập:* vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

*+ Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung ; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.

*+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Khả năng huy động, tổng hợp kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân nhằm giải quyết một nhiệm vụ học tập, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo.

**- Năng lực riêng:**

+ Giới thiệu được các nghề/ nhóm nghề phổ biến ở địa phương và ở Việt Nam, chỉ ra được vai trò kinh tế - xã hội của các nghề đó.

+ Biết giữa an toàn và đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp.

+ Rèn luyện được một số phẩm chất và năng lực cơ bản của người lao động.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước

- Nhân ái

- Trách nhiệm

- Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Sách giáo khoa hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7; giáo án

- Hình ảnh, video về nghề ở địa phương

- Máy tính, máy chiếu (nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK, SBT hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 7

- Thực hiện nhiệm vụ trong SGK, SBT trước khi đến lớp.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Tạo tâm lí thoải mái, hứng thú cho HS khi tham gia trò chơi khởi động trước khi vào bài học.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “tiếp sức”

**c. Sản phẩm**: HS kể tên được các nghề ở địa phương.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1.** **GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi “tiếp sức”. Mỗi đội gồm 3 thành viên, xếp thành hàng dọc, sau khi GV hô “Bắt đầu”, thành viên hai đội chạy lên phần bảng của mình viết tên các nghề có ở địa phương (mỗi thành viên chỉ viết 1 đáp án) sau đó chạy về đưa bút/ phấn cho thành viên khác chạy lên viết. Sau 3 phút, đội nào có nhiều đáp án đúng là đội dành chiến thắng.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe luật chơi, tham gia trò chơi nhiệt tình, các bạn ở dưới cổ vũ nhiệt tình cho hai đội chơi.

**Bước 3, 4.** **Báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV kiểm tra đáp án hai đội, tuyên bố đội dành chiến thắng, tuyên dương.

- GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học mới (nhiệm vụ 5, 6 chủ đề 8).

**HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 5. Tuyên truyền về nghề ở địa phương**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này giúp HS nhận biết và trình bày một cách có hệ thống về các nghề ở địa phương, từ đó khơi dậy được ở HS sự quan tâm và hứng thú với việc định hướng nghề nghiệp sau này.

**b. Nội dung**: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

- Sưu tầm và làm bộ sưu tập nghề ở địa phương

- Sử dụng bộ sưu tập nghề đã làm để tuyên truyền về nghề ở địa phương

**c. Sản phẩm**:

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **\*Nhiệm vụ 1. *Sưu tầm và làm bộ sưu tập nghề ở địa phương***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, mỗi HS chia sẻ trong nhóm về những điều đã thu thập được về một số nghề ở địa phương (có thể mỗi nhóm đã phân công trước cho mỗi thành viên tìm hiểu một vài nghề).  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Nhóm thảo luận, tổng kết và cùng thực hiện một bộ sưu tập nghề phong phú, đẩy đủ hơn.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV nhận xét để HS/nhóm có được sản phẩm tốt hơn cho triển lãm giới thiệu. GV yêu cầu HS/ nhóm đem theo một vài trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.  - GV mời một số HS giới thiệu bộ sưu tập nghề của cá nhân/ nhóm trước lớp kèm theo trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản (nếu có).  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và tổng kết.  ***\*Nhiệm vụ 2*. *Sử dụng bộ sưu tập nghề đã làm để tuyên truyền về nghề ở địa phương***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 đội, tổ chức cuộc thi “Hướng dẫn viên tài ba”. Cụ thể mỗi nhóm sẽ sử dụng bộ sưu tập nghề đã làm để thuyết trình về nghề ở địa phương, làm thế nào để có thể tuyên truyền nghề ở địa phương mình đến nhiều nơi.  - GV phổ biến luật lệ và đưa ra tiêu chí cơ bản cho cuộc thi.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và xây dựng nội dung cho bài tuyên truyền về nghề ở địa phương.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm trình bày trước lớp  - Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét về phần tuyên truyền của nhóm bạn, đánh giá theo tiêu chí mà GV đặt ra.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết và tuyên dương nhóm có bài tuyên truyền ấn tượng nhất. | **5. Tuyên truyền về nghề ở địa phương**  ***\*******Sưu tầm và làm bộ sưu tập nghề ở địa phương***  Gợi ý:  Graphical user interface, text  Description automatically generated  \* ***Sử dụng bộ sưu tập nghề đã làm để tuyên truyền về nghề ở địa phương*** |

**HOẠT ĐỘNG PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 6. Cho bạn, cho tôi**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này tạo cơ hội cho HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua đánh giá của nhóm, từ đó HS biết hướng hoàn thiện và rèn luyện bản thân.

**b. Nội dung**: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

- Đánh giá đồng đẳng

- Muốn bạn thay đổi điều gì

**c. Sản phẩm**: HS tự đánh giá trung thực bản thân, từ đó rút ra kinh nghiệm và hoàn thiện bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\*Nhiệm vụ 1. Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm từ 5 – 6 HS, yêu cầu mỗi HS chọn 2 từ khóa phù hợp để mô tả về một bạn trong nhóm quá trình thực hiện chủ đề này. GV yêu cầu trong 2 từ khóa này cần có ít nhất một từ khóa tích cực, nếu từ khóa còn lại là tiêu cực thì dùng cấu trúc “chưa”.  - GV đưa ra ví dụ:  Timeline  Description automatically generated  - GV yêu cầu HS viết vào SBT những nhận xét mà các bạn dành cho mình.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và tiến hành chia sẻ lẫn nhau với các thành viên trong nhóm.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS đứng dậy tự đánh giá và chia sẻ trước lớp.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét hoạt động.  ***\*Nhiệm vụ 2. Mong bạn thay đổi điều gì***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS tiếp tục làm việc nhóm, chia sẻ 1 điều mình yêu thích ở bạn, 1 phẩm chất mà bạn có và 1 điều mình mong đợi ở bạn liên quan đến chủ đề này.  - GV gợi nhắc lại cho HS những phẩm chất đặc trưng trong chủ đề này: tính kỉ luật, tinh thần trách nhiệm…  - GV đưa ra ví dụ:  *+ Bạn rất hăng say tìm hiểu và trình bày về ngành liên quan đến sức khỏe, y tế.*  *+ Bạn có tinh thần trách nhiệm cao khi cố gắng hoàn thành nhiệm vụ đã nhận.*  **Bước 2, 3. HS thực hiện, báo cáo nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ lẫn nhau với các thành viên trong nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV nhận xét hoạt động và ghi nhận những cố gắng của HS. | **6. Cho bạn, cho tôi** |

**Hoạt động 7. Khảo sát cuối chủ đề (dựa vào nhiệm vụ 6)**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này vừa giúp HS tự đánh giá về bản thân vừa nhận được sự đánh giá của GV. Từ đó, mỗi HS đều biết được hướng rèn luyện tiếp theo của mình.

**b. Nội dung**: GV lần lượt tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ:

- Chia sẻ thuận lợi và khó khăn.

- Tổng kết số liệu tổng kết

**c. Sản phẩm**: HS tự đánh giá về bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***\*Nhiệm vụ 1. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS mở bài tập 1, nhiệm vụ 6 trong sgk và chia sẻ những thuận lợi, khó khăn khi trải nghiệm chủ đề này.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và hoàn thành bài tập.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS đứng dậy chia sẻ thuận lợi, khó khăn trước lớp.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết về những thuận lợi, khó khăn của HS, sau đó động viên, khích lệ những điều HS đã thực hiện được.  ***\*Nhiệm vụ 2. Tổng kết số liệu khảo sát***  **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS mở bài tập 2, nhiệm vụ 6 trong sgk, yêu cầu HS cho điểm từng mức độ như bảng dưới đây.  - HS hỏi từng mục, từng mức độ, thống kê số lượng HS và ghi chép số liệu:  Text, table  Description automatically generated  **Bước 2, 3. HS thực hiện, báo cáo nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá và tính tổng số điểm của mình.  - GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được và đưa ra một vài nhận xét từ số liệu thu được.  **Bước 4. Đánh giá kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV nhận xét kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được, khích lệ những việc HS đã làm được và động viên HS tiếp tục thực hiện những việc đó. | **7. Khảo sát cuối chủ đề** |

**Hoạt động 8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**

**a. Mục tiêu**: Hoạt động này vừa giúp HS vừa tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng, chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch cho tuần tiếp theo.

**b. Nội dung**: GV cho HS rèn luyện các kĩ năng và chuẩn bị nội dung cho chủ đề mới.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành các nhiệm vụ được giao

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ những kĩ năng cần tiếp tục rèn luyện.  - GV yêu cầu HS mở sgk chủ đề 9, đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.  - GV giao bài tập của chủ đề 9.  - GV rà soát những nội dung cần chuẩn bị cho giờ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của tuần tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.  **Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ và hoàn thành bài tập.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi HS đứng dậy chia sẻ kĩ năng mình cần rèn luyện  - GV giải đáp những vấn đề HS còn chưa hiểu về nội dung chủ đề 8.  **Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết chủ đề 8. | **8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới** |